

thu, chi ngân sách cấp tỉnh, lập thành kế hoạch thu chi ngân sách của tỉnh, thành phố và đặc khu (chia rõ 3 cấp tỉnh, huyện, xã) theo đúng mẫu biểu hướng dẫn trong thông tư số 44-TC ngày 20-12-1983 của Bộ Tài chính về lập ngân sách Nhà nước năm 1984 theo chế độ phân cấp mới, gửi cho Bộ Tài chính chậm nhất trước ngày 31-7-1984.

4. Thực hiện điều chỉnh các khoản thu ngân sách của các tháng đầu năm 1984 giữa các cấp Ngân sách trung ương, tỉnh, huyện theo đúng công văn hướng dẫn số 8-TC/NSDP ngày 24-2-1984 của Bộ Tài chính.

Quá trình thực hiện có điểm nào còn vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời cho Bộ Tài chính biết để nghiên cứu giải quyết.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 1984

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

LÝ TÀI LUẬN

BỘ Y TẾ

QUYẾT ĐỊNH số 451-BYT/QĐ ngày 21-6-1984 thành lập Ban chỉ đạo y tế các ngành của Bộ Y tế.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ nghị định số 153-CP ngày 5-10-1961 của Hội đồng Chính phủ về việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Y tế;

Đề thi hành điểm 6, mục III trong nghị quyết số 55-HĐBT ngày 2-4-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác y tế trong thời gian trước mắt;

Qua kiểm tra y tế xi nghiệp ở một số ngành và xét nhu cầu cần thiết trong công tác chỉ đạo y tế phục vụ sức khỏe công nhân trong khi chuẩn bị tổng kết đề trình Hội đồng Bộ trưởng bổ sung, sửa đổi quyết định số 91-TTg ngày 25-4-1974 của Thủ tướng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Thành lập Ban chỉ đạo y tế các ngành của Bộ Y tế để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Làm thường trực: tiếp nhận các báo cáo của các đơn vị y tế công, nông, lâm trường, xi nghiệp, cơ quan, trường học đề kịp thời đề xuất với Bộ trưởng biện pháp giải quyết hoặc phân công cho các vụ, cục, ban giải quyết các công việc phục vụ sức khỏe cán bộ, công nhân viên, học sinh ở các ngành.

2. Theo dõi nắm tình hình hoạt động của y tế các ngành, trước mắt tập trung vào một số ngành trọng điểm, tập trung đông công nhân.

3. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra sự hoạt động của các cơ sở y tế các ngành thực hiện các chủ trương, chỉ thị về công tác y tế bảo vệ sức khỏe cán bộ, công nhân, học sinh trong các cơ sở đó.

4. Nghiên cứu và chuẩn bị tờ chức tổng kết quyết định số 91-TTg ngày 25-4-1974 và các phần có liên quan đến y tế các ngành trong nghị quyết số 15-CP ngày 14-1-1975.

Điều 2. — Chỉ định các đồng chí có tên dưới đây trong Ban chỉ đạo y tế các ngành:

1. Bác sĩ Phạm Song, Thứ trưởng Bộ Y tế, trưởng ban.

2. Dược sĩ Vũ Đức Minh, Phó vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, ủy viên thường trực.

3. Bác sĩ Nguyễn Kim Dương, Phó vụ trưởng Vụ Phòng bệnh chữa bệnh, ủy viên.

4. Bác sĩ Lê Đình Công, Phó vụ trưởng Vụ Vệ sinh phòng dịch, ủy viên.

5. Giáo sư Đặng Đức Bảo, Viện trưởng Viện Y học lao động, ủy viên.

Địa điểm thường trực của Ban đặt tại Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Y tế).

Điều 3. — Giúp việc Ban chỉ đạo y tế các ngành có một số cán bộ chuyên viên dưới đây:

1. Bác sĩ Phùng Văn Giang, chuyên viên Văn phòng Bộ.

2. Bác sĩ Bùi Trọng Nhân, chuyên viên Vụ Phòng bệnh chữa bệnh.

3. Bác sĩ Phạm Ngọc Lân, chuyên viên Vụ Vệ sinh phòng dịch.

4. Bác sĩ Nguyễn Việt Tiến, chuyên viên Vụ Kế hoạch.

5. Dược sĩ Trần Lệ Mỹ, Cục vật tư — xây dựng cơ bản.

Các cán bộ, chuyên viên nói trên vẫn thuộc biên chế các vụ, cục nhưng được giành thời gian đặc trách làm đầu mối để tổng hợp, đề xuất với lãnh đạo vụ, cục mình giải quyết kịp thời các công việc phục vụ sức khỏe công nhân trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của vụ, cục; đồng thời có trách nhiệm báo cáo kết quả và chịu sự phân công của Ban chỉ đạo y tế các ngành chuẩn bị tổng hợp từng chuyên đề cho hội nghị tổng kết quyết định số 91-TTg.

Điều 4. — Thủ trưởng các vụ, cục, ban căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định có trách nhiệm phối hợp với Ban chỉ đạo y tế các ngành để giải quyết các vấn đề có liên quan.

Điều 5. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và hủy bỏ các quyết định số 254-BYT/QĐ ngày 12-6-1975 và quyết định số 971-BYT/QĐ ngày 24-8-1976.

Điều 6. — Các đồng chí chánh văn phòng, thủ trưởng các vụ, cục, ban (Bộ Y tế), viện trưởng Viện Y học lao động, giám đốc Sở Y tế và các đồng chí có tên trong điều 2 và điều 3 trên đây chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 1984

Bộ trưởng Bộ Y tế

T.S. ĐẶNG HỒI XUÂN

THÔNG TƯ số 23-BYT/TT ngày 20-7-1984 hướng dẫn chế độ phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực ở các cơ sở điều trị, điều dưỡng, viện nghiên cứu không có giường bệnh.

Đề phù hợp với tình hình hiện nay, sau khi có sự nhất trí của Bộ Tài chính (tại công văn số 504-TC/HCVX ngày 1-7-1984) và của Bộ Lao động (tại công văn số 623-LĐ/CN5 ngày 14-7-1984), Bộ Y tế quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực ở các cơ sở điều trị, điều dưỡng, viện nghiên cứu không có giường bệnh như sau.

I. Ở CÁC CƠ SỞ ĐIỀU TRỊ

1. Cán bộ, nhân viên y tế làm công tác thường trực bao gồm cán bộ lãnh đạo, bác sĩ, y dược sĩ, y tá, dược tá, hộ sinh, nhân viên hành chính, cấp dưỡng được hưởng phụ cấp một phiên trực như sau:

— Mức phụ cấp hiện hưởng 9 đồng nâng lên là 30 đồng.

— Mức phụ cấp hiện hưởng 7,50 đồng nâng lên là 25 đồng.

— Mức phụ cấp hiện hưởng 6,00 đồng nâng lên là 20 đồng.

2. Mức phụ cấp ở các cơ sở điều trị dưới 20 giường bệnh và các trạm y tế cơ sở, trạm y tế xã, phường hiện hưởng 4,50 đồng nay nâng lên là 15 đồng.

II. Ở CÁC CƠ SỞ ĐIỀU DƯỠNG

Cán bộ, nhân viên y tế thường trực ở các cơ sở điều dưỡng được phụ cấp một phiên trực như sau:

— Bác sĩ 20 đồng

— Cán bộ, nhân viên y tế khác 15 đồng.

III. Ở CÁC VIỆN KHÔNG CÓ GIƯỜNG BỆNH

Cán bộ, nhân viên chuyên môn y tế ở các viện nghiên cứu không có giường bệnh